

**BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TKD22B2LX
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023**

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Giáo dục thể chất(1)	Giáo dục QP - An ninh(2)	Pháp luật(1)	Giáo dục Chính trị(2)	Lý thuyết kế toán(3)	Kế toán doanh nghiệp 1(4)	Kinh tế học vi mô(2)	Điểm TB	Xếp loại
1	2253403023018	Thái Quỳnh Anh	03/05/2007	8.8	9.6	6.4	9.0	6.0	5.8	6.5	6.6	Trung bình
2	2253403023019	Lưu Thanh Bảo	18/11/2007	8.7	8.6	6.2	9.0	6.2	5.0	7.7	6.5	Trung bình
3	2253403023020	Lê Ngọc Duyên	14/06/2005	0.0	1.0	5.4	2.0	0.0	0.0	0.0	0.8	Yếu
4	2253403023021	Trần Hoàng Đức	12/02/2007	5.7	9.1	7.1	7.5	7.5	6.4	8.4	7.3	Khá
5	2253403023022	Lương Huỳnh Ngọc Hân	30/10/2007	5.8	0.0	6.5	7.7	0.0	0.4	5.2	2.8	Yếu
6	2253403023023	Lê Hồng Diễm Hương	21/10/2007	5.4	7.7	8.1	7.2	6.0	5.6	7.7	6.5	Trung bình
7	2253403023024	Nguyễn Kim Khánh	17/11/2007	2.6	0.0	5.3	2.0	0.0	0.0	0.0	0.8	Yếu
8	2253403023025	Lâm Thị Ngọc Kiều	10/01/2007	2.8	0.0	3.2	3.3	2.3	0.2	0.0	1.5	Yếu
9	2253403023026	Nguyễn Thiên Kim	11/04/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
10	2253403023027	Phạm Minh Mẫn	16/12/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
11	2253403023028	Trương My My	09/01/2007	8.5	7.3	6.1	6.8	5.9	4.4	5.7	5.5	Trung bình
12	2253403023029	Võ Thị Kim Ngân	30/04/2007	7.7	0.0	6.2	7.5	0.2	1.0	6.5	3.2	Yếu
13	2253403023030	Võ Thị Tuyết Ngân	13/11/2007	5.6	0.0	5.8	8.3	0.2	5.0	8.0	4.9	Yếu
14	2253403023031	Nguyễn Thị Kim Ngọc	07/11/2007	0.0	0.0	3.2	3.5	0.0	0.0	0.0	0.8	Yếu
15	2253403023032	Nguyễn Thị Quỳnh Như	22/06/2007	7.1	9.2	6.2	7.7	6.3	3.5	3.9	5.2	Trung bình

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Giáo dục thể chất(1)	Giáo dục QP - An ninh(2)	Pháp luật(1)	Giáo dục Chính trị(2)	Lý thuyết kế toán(3)	Kế toán doanh nghiệp 1(4)	Kinh tế học vi mô(2)	Điểm TB	Xếp loại
16	2253403023033	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	20/07/2007	6.1	9.5	6.4	8.6	6.5	5.2	8.0	6.7	Trung bình
17	2253403023034	Nguyễn Lê Hồng Tươi	20/02/2007	7.3	9.0	6.5	7.7	5.8	5.3	7.9	6.4	Trung bình
18	2253403023035	Lê Thị Kim Tuyền	23/08/2007	2.4	0.0	2.1	2.0	0.0	0.0	0.0	0.5	Yếu
19	2253403023036	Phạm Thị Mỹ Vân	02/09/2007	9.0	0.0	6.2	6.9	0.3	5.0	6.1	4.4	Yếu
20	2253403023037	Đoàn Thảo Vy	22/05/2007	0.0	0.0	2.0	2.0	0.0	0.0	0.0	0.5	Yếu
21	2253403023038	Phạm Kim Vy	26/04/2007	6.2	9.8	5.8	7.9	6.3	5.0	6.3	6.1	Trung bình
22	2253403023039	Trần Kim Ý	31/12/2007	5.8	5.0	6.4	6.5	0.2	0.6	6.1	2.9	Yếu

Lưu ý: Môn học **Giáo dục thể chất** và **Giáo dục QP - AN** không tính điểm vào điểm tổng kết.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 19 tháng 05 năm 2023
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái